

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP
CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 436/2022/HS-PT
Ngày: 21/6/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hưng;

Các Thẩm phán: Ông Chu Thành Quang;
Ông Nguyễn Tất Nam.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trọng Vĩnh, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 174/2022/TLPT-HS ngày 22 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Đỗ Đức T phạm tội “Giết người”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HS-ST ngày 05/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Đỗ Đức T**, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm: 1988 tại huyện G, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện G, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Đỗ Duy H, sinh năm: 1956 và bà: Chu Thị T, sinh năm: 1958; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/4/2009, bị Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999; Ngày 20/12/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 249 BLHS 1999. Đều đã được xóa án tích.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2021; có mặt.

- *Người bào chữa:* Ông Bùi Đình M, Luật sư Văn phòng luật sư H, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Điện Biên; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn 01 người bị hại không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/3/2021, khi Đỗ Đức T cùng bố đẻ là ông Đỗ Duy H đang ở nhà tại bản L, xã T, huyện G thì có anh Đỗ Đức T1 là anh trai của T đến, T hỏi xin tiền nhưng anh T1 không cho và quay về nhà ở gần đó. Do không xin được tiền, T vào trong bếp lấy 01 con dao dài 47cm, lưỡi dài 29cm, bản rộng 6,4cm, mũi dao tù, chuôi dao bằng gỗ dài 18cm đi sang nhà anh T1. Thấy vậy, ông H sợ T sẽ gây chuyện cho gia đình T1 nên đã cầm một đoạn gậy gỗ hình hộp chữ nhật 3,4 x 2,6cm dài 35cm, đuổi theo sau. Khi T đến trước cửa nhà anh T1 thì ông H đuổi kịp, đồng thời cầm gậy gỗ vụt một nhát vào cổ tay phải của T, mục đích để cho dao trên tay T rơi xuống nhưng dao không rơi. Ông H có mắng, xô đẩy và đuổi T về nhà, làm T ngã vào xe mô tô của hàng xóm dựng ở vỉa hè. T đứng dậy giơ dao lên dọa chém ông H, ông H giơ gậy lên thì T hạ dao xuống và quay về nhà đứng ở gần cửa vào bếp, trên tay vẫn cầm con dao. Khi về nhà, ông H có mắng và nói với T “Mày định làm gì, mày định giết anh mày à? chẳng nhẽ tao không dạy được mày à”. Nghe vậy, T cầm dao lao về phía ông H, ông H cầm gậy chạy ra ngoài vỉa hè phía bên trái nhà thì T đuổi kịp; ông H quay người lại hướng về phía T thì bị T cầm dao bằng tay phải giơ lên chém liên tiếp nhiều nhát theo chiều vát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái với lực chém mạnh vào vùng đầu của ông H; ông H đưa tay trái ra đỡ và né tránh nên bị T chém trúng vào tay trái; ông H cầm gậy bằng tay phải vụt lại một nhát để tự vệ trúng vào đầu T, làm gậy gỗ gãy rơi tại chỗ một nửa, rồi bỏ chạy dọc theo vỉa hè đường Quốc Lộ 6 hướng đi Hà Nội. T tiếp tục đuổi chém liên tiếp nhiều nhát từ trên xuống dưới và theo nhiều hướng khác nhau về phía gáy, chân của ông H, có nhát trúng, có nhát trượt. Ông H chạy đến trước cửa nhà ông Đoàn Văn Đ thì bị ngã và đứng dậy tiếp tục chạy vào trong nhà vệ sinh của gia đình ông Đ (là hàng xóm cách nhà ông H khoảng 20m) đóng cửa lại. Lúc này, T nghe thấy mọi người hô hoán nên cầm dao bỏ đi. Khi T đi đến cây xăng số 16 thuộc bản Bông Ban, xã T, huyện G thì bị Công an huyện G giữ người khẩn cấp, thu giữ của T con dao dùng chém ông H.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 19/3/2021 xác định: Trên vỉa hè từ khu vực trước cửa nhà ông H đến phía trong nhà ông Đ có 20 vết máu dạng nhỏ giọt và phun bắn để lại và 02 đoạn gậy gỗ.

Tại Bản kết luận giám định số 2951/C09-(TT3+P8) ngày 31/5/2021, Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trên con dao gửi giám định có

dính máu người và là máu của Đỗ Đức T và Đỗ Duy H; Trên đoạn gỗ thu tại vị trí số 01 tại hiện trường có dính máu người và là máu của Đỗ Đức T; Trên đoạn gỗ thu tại vị trí số 17 tại hiện trường có dính máu người và là máu của Đỗ Duy H.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 147/TgT ngày 02/7/2021, Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên, kết luận có 01 sẹo phần mềm ở gò má trái kích thước 6,5cm x 0,1cm; 01 sẹo phần mềm ngực phải kích thước 2,5cm x 0,1cm; 01 sẹo phần mềm 1/3 giữa mặt trong cẳng tay trái, kích thước 7,7cm x 0,1cm; 01 sẹo phần mềm ở gốc ngón 5 bàn tay trái, kích thước 1,7cm x 0,1cm; 01 sẹo phần mềm sau gáy bên phải kích thước 15cm x 0,1cm; 01 sẹo phần mềm 1/3 trên mặt ngoài cẳng chân phải, kích thước 5cm x 0,3cm; gây đứt gai sau đốt sống cổ C7. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông Đỗ Duy H tại thời điểm giám định là 20%; Các dấu vết thương tích để lại trên thân thể ông Đỗ Duy H như đã mô tả ở trên phù hợp với các đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật sắc gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 150/TgT ngày 07/7/2021, Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Đỗ Đức T tại thời điểm giám định là 6%; Các dấu vết thương tích để lại trên thân thể Đỗ Đức T như đã mô tả ở trên phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật tày gây nên.

Tại Bản kết luận giám định số 813/GĐ-PC09 ngày 15/7/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Đoạn gỗ hình hộp chữ nhật có chiều dài 18,5cm, chiều rộng 3,8cm, dày 2,7cm, đoạn gỗ có 01 đầu bằng màu vàng nâu, 01 đầu bẻ mặt bị gãy nham nhở và đoạn gỗ hình hộp chữ nhật có chiều dài 19,5cm, chiều rộng 3,4cm, dày 2,6cm, đoạn gỗ có 01 đầu bằng màu nâu, 01 đầu bị gãy nham nhở là do cùng một đoạn gây gãy ra; Đoạn gây trước khi bị gãy có chiều dài 35cm, rộng trung bình 3,4cm, dày trung bình 2,6cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về vật gây thương tích số 157/GĐ-PY ngày 21/7/2021, Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Hai đoạn gỗ gửi giám định trước khi bị gãy có thể gây nên thương tích cho Đỗ Đức T và phù hợp với đặc điểm, cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật tày gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về vật gây thương tích số 158/GĐ-PY ngày 21/7/2021, Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Con dao gửi giám định có thể gây nên thương tích cho Đỗ Duy H và phù hợp với đặc điểm, cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật sắc gây nên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, ông Đỗ Duy H và bị cáo T đều không yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HS-ST ngày 05/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ, n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức T phạm tội: “Giết người”.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Đức T 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (18/3/2021).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 11/01/2022, bị cáo Đỗ Đức T có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Đức T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét về tội danh cho bị cáo vì khi dùng dao chém ông H bị cáo không làm chủ được bản thân và không có ý định giết người.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” nên không có ý kiến về tội danh, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét về nguyên nhân dẫn đến bị cáo có hành vi phạm tội một phần do thái độ, phương pháp giáo dục con của người bị hại là không đúng mực dẫn đến bị cáo bị ức chế, đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ khác như Tòa án cấp sơ thẩm đã nêu để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án cho rằng nhận định và quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm đối với hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã được cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có khiếu nại.

Ngày 11/01/2022, bị cáo Đỗ Đức T có đơn kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HS-ST ngày 05/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên là trong thời hạn luật định, nên được xem xét theo quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/3/2021, tại bản L, xã T, huyện G, tỉnh Điện Biên, ông Đỗ Duy H là bố đẻ của bị cáo Đỗ Đức T thấy T cầm dao đến nhà anh Đỗ Đức T1 nên đã chạy theo can ngăn và dùng gậy gỗ đập vào bàn tay phải của T (là tay đang cầm dao) mục đích để dao rơi xuống và xô đẩy làm T ngã vào chiếc xe máy dựng ở vỉa hè gần nhà anh T1 nên T dơ dao lên dọa chém ông H. Khi về nhà, do bị ông H mắng “*Mày định làm gì, mày định giết anh mày à*”; “*dù sao nó cũng là anh ruột của mày*”; “*chẳng lẽ tao không dạy được mày à..*”, nên T đã dùng 01 con dao dài 47cm chém từ trên xuống trúng gò má trái, mặt trong cẳng tay trái; ông H dùng tay phải vung gậy đập trúng vào vùng trán của T và bỏ chạy; T tiếp tục cầm dao đuổi theo và chém liên tiếp về phía ông H trúng vào ngực, gáy, tay, chân của ông, gây tổn hại cho sức khỏe của ông H là 20%.

[2.2] Xét những lời nói của ông Đỗ Duy H đối với bị cáo là có tính chất dạy dỗ con cái, nhưng Đỗ Đức T đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém liên tiếp nhiều nhát vào đầu, mặt, gáy, ngực ... là vùng trọng yếu trên cơ thể ông H ở cự ly gần, lực chém mạnh, theo hướng từ trên xuống dưới; khi ông H đã bỏ chạy T tiếp tục đuổi theo chém liên tiếp theo nhiều hướng khác nhau cho đến khi mọi người hô hoán và ông H chạy vào trong nhà hàng xóm để tránh thì T mới dừng lại là hành vi nhằm tước đoạt tính mạng của ông H, có tính chất côn đồ và xâm phạm đến tính mạng của người khác là bố đẻ của bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm nhận định: Việc ông H không chết là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt và tuyên bố bị cáo phạm tội “Giết người” theo điểm đ, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, ngày 28/4/2009, bị Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 20/12/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, đều đã được xóa án tích, nhưng thể hiện nhân thân của bị cáo là không tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận đầy đủ về hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải nhưng không thừa nhận hành vi giết người. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đã có xem xét cho bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nhưng thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 15 và khoản 3

Điều 57 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo 12 năm tù là đã có xem xét và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.4] Tại phiên tòa phúc thẩm không có thêm tình tiết mới nên không có cơ sở để xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ý kiến về tội danh của bị cáo và ý kiến đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Bị cáo Đỗ Đức T phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HS-ST ngày 05/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào điểm đ, n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Đỗ Đức T 12 (mười hai) năm tù, về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 18/3/2021.

[2] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực ngay kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- TTG - CA tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Sỹ Hưng

